

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 223/2019/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 10 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 396/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 383/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Văn C, sinh năm 1988; cư trú tại: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Ngô Hồng N, sinh năm 1992; cư trú tại: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Võ Văn C trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Võ Văn C và chị Ngô Hồng N chung sống với nhau từ tháng 4 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ĐD. Trong quá trình chung sống với chị N đến tháng 7/2018 xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên có hòa giải nhưng không được nên đã ly thân cho đến nay. Nay anh C xin ly hôn chị N.

- Về con chung: Có một người con chung tên Võ Hoàng P, sinh ngày 23/9/2015 hiện nay đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh C đồng ý giao con chung cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

- Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại vợ chồng: Không có.

** Đối với bị đơn chị Ngô Hồng N:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị N đúng quy định nhưng chị N không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Võ Văn C có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Ngô Hồng N vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh C và chị N.

[2] Về hôn nhân: Anh Võ Văn C và chị Ngô Hồng N kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ĐD vào ngày 10/4/2014 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh C có yêu cầu ly hôn, chị N không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của anh C. Do đó, cho thấy mối quan hệ hôn nhân giữa anh chị không còn tồn tại, có tiếp tục duy trì cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C, cho anh C được ly hôn chị N.

[3] Về con chung: Xét thấy khi ly hôn anh C đồng ý giao con chung cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng và hiện nay con chung của anh chị cũng đã được chị N nuôi dưỡng ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C, giao cháu Võ Hoàng P cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh C xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Văn C, cho anh Nguyễn Văn C được ly hôn chị Ngô Hồng N.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung tên Võ Hoàng P (nam), sinh ngày 23/9/2015 cho chị Ngô Hồng N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Võ Văn C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Văn C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0009717 ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh Võ Văn C đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã TT;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

Thành viên

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hội đồng xét xử

.....

Biện Thị N

